ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 60 /KH-UBND	*Long Thành, ngày 22 tháng 02 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn huyện Long Thành năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (*sau đây viết tắt là Đề án 06*).

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024;

Xét Tờ trình số 42/TTr-CAH-QLHC ngày 19/02/2024 của Công an huyện, UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn huyện Long Thành năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hoá nội dung, lộ trình triển khai của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 22/4/2022 của UBND huyện Long Thành phù hợp với tình hình, đặc điểm từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.2. Xác định rõ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung các nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả, phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm yêu cầu tiến độ đề ra trong năm 2024.

1.3. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND huyện giao các đơn vị, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

1.4. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị, ban, ngành và địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.5. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06 được giao cho địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số tại địa phương.

2. Yêu cầu

2.1. Các ngành, UBND các xã, thị trấn và cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định chủ đề thực hiện năm 2024 là năm **"Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số".**

2.2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị, ban, ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ của các đơn vị, ban, ngành, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số tại địa phương.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời kiện toàn thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các Tổ Giúp việc để công tác triển khai, thực hiện được đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ tổng quát

Thực hiện rà soát các nội dung, nhiệm vụ theo lộ trình và Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 22/4/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Long Thành theo chức năng của từng đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ mới của Đề án trong năm 2024 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Nhóm nhiệm vụ còn chậm theo lộ trình Đề án 06: 03 nhiệm vụ.

2.2. Nhóm nhiệm vụ trọng tâm theo lộ trình Đề án 06 năm 2024.

- **Nhiệm vụ chung**: 10 nhiệm vụ

- **Nhiệm vụ cụ thể**: 25 nhiệm vụ

2.3. Nhóm nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ): 05 nhiệm vụ.

(Kèm theo Phụ lục nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện)

III. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn khẩn trương, tập trung giải quyết 03 nhiệm vụ chậm tiến độ trong năm 2023 và tập trung triển khai các

nhiệm vụ trong năm 2024, xây dựng Kế hoạch thực hiện, trong đó xác định rõ lộ trình chi tiết để hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu, đảm bảo theo lộ trình; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về Đề án 06, chuyển đổi số. Chuyển đổi quy trình làm việc từ môi trường trực tiếp sang môi trường điện tử; phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang gương mẫu, đi đầu trong công tác tuyên truyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

3. Tổ chức sơ kết việc triển khai các mô hình điểm Đề án 06 (theo Kế hoạch phối hợp số 106/KHPH-TCTTW-BCĐ06ĐN ngày 06/7/2023) của các đơn vị, ban, ngành để triển khai thực hiện nhân rộng trên địa bàn toàn huyện. Tập trung khảo sát thực hiện đối với các mô hình chưa triển khai được, ưu tiên những mô hình không phải đầu tư kinh phí và có thể triển khai ngay; đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, tránh tình trạng triển khai cầm chừng.

4. Triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, đồng thời, sớm xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch khẩn trương hoàn thành việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính được thông suốt, ổn định; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin đáp ứng yêu cầu kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp với các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn sớm hoàn thành việc xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tạo tiền đề thực hiện các mô hình điểm Đề án 06 và phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo huyện, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch trên cơ sở dự toán của các đơn vị, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND huyện báo cáo HĐND huyện bố trí kinh phí (chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách để thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện (hoàn thành **trước ngày 23/02/2024**).

2. Công an huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hóa - Thông tin theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa

phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

3. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ **(báo cáo tháng trước ngày 10 hàng tháng; báo cáo 06 tháng trước ngày 05/6/2024; báo cáo năm trước ngày 05/12/2024)** theo đúng thời hạn quy định về Công an huyện để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Công an tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030"trên địa bàn huyện Long Thành năm 2024. Đề nghị các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy-HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó CVP HĐND&UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện và các đoàn thể;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 huyện;
- Trung tâm Văn hóa Thông tin thể thao;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT – NC (CAH)

CHỦ TỊCH

Lê Văn Tiếp

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LONG THÀNHNĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số ..60../KH-UBND ngày ..22 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện)

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	**Nhóm nhiệm vụ còn chậm theo lộ trình Đề án 06:** 03 nhiệm vụ			
1	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.	Các đơn vị, ban, ngành, địa phương	Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin	Trong năm 2024
2	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Phòng Văn hóa – Thông tin; Phòng Nội vụ; Văn phòng HĐND&UBND huyện		Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg
3	Hoàn thành nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa – Thông tin	Phòng Tài chính – Kế hoạch và các đơn vị liên quan	Trong Quý II/2024

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
II	**Nhóm nhiệm vụ trọng tâm theo lộ trình Đề án 06 năm 2024**			
1	**Nhiệm vụ chung:** 10 nhiệm vụ			
1.1	Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông theo Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Trong năm 2024
1.2	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	Các đơn vị, ban, ngành, địa phương	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng Văn hóa – Thông tin	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên
1.3	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt	Các đơn vị, ban, ngành, địa phương	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng Văn hóa – Thông tin	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên
1.4	100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng Văn hóa – Thông tin	Các đơn vị, ban, ngành, địa phương, bộ phận Một cửa các cấp	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1.5	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Hoàn thành đến năm 2025
1.6	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Trong năm 2024
1.7	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Trong năm 2024
1.8	100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Trong năm 2024
1.9	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Trong năm 2024

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1.10	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Trong năm 2024
2	**Nhiệm vụ cụ thể:** 25 nhiệm vụ			
2.1	Đánh giá các nguồn dữ liệu của tỉnh, đề xuất sử dụng đối với từng thủ tục hành chính tại địa phương thuộc các sở, ngành. Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cắt bỏ các giấy tờ đối với các thủ tục hành chính	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các đơn vị, ban, ngành	Trong tháng 3/2024
2.2	Cập nhật, làm sạch dữ liệu đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội phục vụ kết nối, chia sẽ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt thường xuyên và đột xuất	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an huyện, Ngân hàng Nhà nước, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan	Thực hiện chi trả cho 100% đối tượng có tài khoản trong tháng 01/2024 và thực hiện thường xuyên
2.3	Duy trì thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân và Định danh điện tử đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp Căn cước công dân và Định danh điện tử	Công an huyện		Thực hiện thường xuyên

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
2.4	Triển khai cung cấp các tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là quản lý xã hội như tố giác tội phạm, phòng, chống cháy nổ, khai báo tạm trú, tạm vắng …; dịch vụ cho người dân như dịch vụ ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế…	Công an huyện		Tháng 6/2024
2.5	Phối hợp triển khai tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính; triển khai các tiện ích trên VNeID như các DVC, sổ sức khỏe điện tử, sổ BHXH, an sinh xã hội, tiện ích loa phường	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Trong năm 2024
2.6	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện	Phòng Văn hóa – Thông tin chủ trì kết nối kỹ thuật, phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch về kết nối khai thác dữ liệu	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Thực hiện khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2.7	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Văn hóa – Thông tin, Công an huyện và các đơn vị liên quan	Tháng 9/2024

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
2.8	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối cơ sở dữ liệu của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Văn hóa – Thông tin, Công an huyện và các đơn vị liên quan	Tháng 9/2024
2.9	Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân	Tòa án nhân dân huyện	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*
2.10	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập	Thanh tra huyện	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm *2024 (khi Trung ương triển khai)*
2.11	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ	Phòng Kinh tế	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 (*khi Trung ương triển khai)*
2.12	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án	Tòa án nhân dân huyện	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
2.13	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án	Tòa án nhân dân huyện	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*
2.14	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử	Tòa án nhân dân huyện	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*
2.15	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức	Viện kiểm sát nhân dân huyện	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*
2.16	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Phòng Kinh tế	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
2.17	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý	Phòng Tư pháp	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*
2.18	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia với với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*
2.19	Tiếp tục rà soát, cập nhật, xác thực thông tin người tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo 100% người tham gia được xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm cả người tham gia phát sinh mới trong năm 2024	Bảo hiểm xã hội huyện	Công an huyện và các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên
2.20	Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội hàng tháng qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	Bảo hiểm xã hội huyện	UBND các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
2.21	Tập trung triển khai các mô hình, giải pháp đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch phối hợp số 106/KHPH-TCTTW-BCĐ06ĐN ngày 06/7/2023	Các đơn vị, ban, ngành được phân công chủ trì		Thực hiện thường xuyên

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
2.22	Bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước *(đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên)* theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác	Phòng Tài chính – Kế hoạch *(đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn sự nghiệp)*, và UBND các xã, thị trấn *(đối với nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp)*		Trong tháng 01/2024 (đối với việc giao dự toán) và thực hiện theo đợt (đối với kinh phí phát sinh trong năm)
2.23	Tham mưu Nghị quyết thu hút nguồn nhân lực Công nghệ thông tin chất lượng cao bổ sung cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số và Đề án 06	Phòng Văn hóa – Thông tin	Phòng Nội vụ	Trong năm 2024
2.24	Triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID, Luật Căn cước trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương vào các khung giờ vàng	Phòng Văn hóa – Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin thể thao – Bộ phận truyền thanh, Đài Truyền thanh xã	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
2.25	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung	Chi Cục Thi hành án dân sự	Công an huyện, Phòng Văn hóa – Thông tin và các đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 *(khi Trung ương triển khai)*

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
III	**Nhóm nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm DLQG (Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023):** 05 nhiệm vụ			
3.1	Xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ
3.2	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ
3.3	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ
3.4	Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ
3.5	Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia qua Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng	Các đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn		Thực hiện thường xuyên

HẾT